TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VỊ THANH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:106/2018/QĐST-HNGĐ	*Vị Thanh, ngày 26 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 283/2017/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 12 năm 2017, giữa:

- Anh Trần Hoàng Đ. Địa chỉ: ấp 2A, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Chị Lê Thị Bé B. Địa chỉ: ấp 2A, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Ông Lê Thanh S. Địa chỉ: ấp 2A, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Ông Trần Văn N. Địa chỉ: ấp 2A, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Hoàng Đ và chị Lê Thị Bé B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao cháu Trần Ngọc L (giới tính: nữ), sinh ngày 12/4/2011 cho chị Lê Thị Bé B được quyền trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần Hoàng Đ có trách nhiệm cấp dưỡng cho chị Bé B nuôi con chung mỗi tháng là 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi nghìn đồng), thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 18/4/2018, cấp liên tục hàng tháng cho đến khi cháu L tròn 18 tuổi.

Anh Trần Hoàng Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Không yêu cầu giải quyết, nên chưa xem xét.

Đình chỉ yêu cầu phản tố chia tài sản chung của chị Lê Thị Bé B do chị Bé B rút toàn bộ yêu cầu.

- *Về nợ chung*: Không yêu cầu giải quyết, nên chưa xem xét.

Đình chỉ yêu cầu độc lập của ông Lê Thanh S do ông S rút toàn bộ yêu cầu.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

+ Anh Trần Hoàng Đ tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

+ Anh Trần Hoàng Đ thống nhất nộp toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí về cấp dưỡng. Chuyển 300.000đ (B trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh Đ đã nộp theo biên lai số 0010112 ngày 26/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh thành án phí. Anh Đ không phải nộp thêm.

+ Chị Lê Thị Bé B được nhận lại 562.500 đồng (Năm trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí chị B đã nộp theo biên lai thu số 0012708 ngày 08/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh.

+ Ông Lê Thanh S được nhận lại 300.000 đồng (B trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ông S đã nộp theo biên lai thu số 0012709 ngày 08/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh.

- *Về chi phí tố tụng*: Chị Lê Thị Bé B được nhận lại 3.000.000 đồng (B triệu đồng) tiền tạm ứng chi phí tố tụng đã nộp ngày 09/3/2018 tại Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, chị Bé B đã nhận lại xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được Bn hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Riêng đối với phần đình chỉ yêu cầu phản tố của bị đơn và đình chỉ yêu cầu độc lập của người có quyền L, nghĩa vụ liên quan thì đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Vị Thanh;
- Chi cục THA dân sự TP Vị Thanh;
- UBND xã Vị Tân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Trinh